

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8.6/2006/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 09 tháng 12 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua kế hoạch phân bổ kinh phí trợ giá, trợ cước
các mặt hàng chính sách trên địa bàn miền núi tỉnh năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Trên cơ sở Tờ trình số 2794/TTr-UBND ngày 23/11/2006 và Báo cáo số 112/UBND-TM ngày 23/11/2006 của UBND tỉnh về Phân bổ kinh phí trợ giá, trợ cước năm 2006; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phân bổ kinh phí trợ giá, trợ cước năm 2007 cho các huyện Hướng Hoá, Đakrông, Cam Lộ, Gio Linh và Vĩnh Linh theo quy định tại Nghị định số 20/1998/NĐ-CP ngày 31/3/1998 của Chính phủ về phát triển thương mại miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc và Nghị định số 02/2002/NĐ-CP ngày 03/01/2002 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 20/1998/NĐ-CP ngày 31/3/1998.

Điều 2. Mặt hàng được trợ giá, trợ cước bao gồm: Muối Iốt; giống cây trồng; phân bón trồng cây nông nghiệp; tiêu thụ sản phẩm và hỗ trợ xây dựng Trạm truyền thanh.

Điều 3. Kinh phí trợ giá, trợ cước năm 2007 là 2.600 triệu đồng (Có phụ lục kèm theo).

Điều 4. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. HĐND tỉnh giao cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết theo chức năng được pháp luật quy định.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá V, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2006 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua Nghị quyết này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Nền

Phụ lục
PHÂN BỐ KINH PHÍ TRỢ GIÁ, TRỢ CƯỚC NĂM 2007

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 8.6/2006/NQ-HĐND
ngày 9/12/2006 của HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 8)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Huyện	Tổng kinh phí	Muối I ốt	Phân bón	Giống cây trồng	Tiêu thụ NSP	Hỗ trợ đầu tư Trạm TT
1	Hướng Hoá	1.438	308	260	250	420	200
2	Đakrông	748	158	120	110	160	200
3	Cam Lộ	216	96	60	60	-	-
4	Gio Linh	66	26	10	30	-	-
5	Vĩnh Linh	132	32	50	50	-	-
Cộng		2.600	620	500	500	580	400

Ghi chú: Kinh phí hỗ trợ đầu tư trạm truyền thanh giao Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và huyện Hướng Hoá, Đakrông triển khai thực hiện.